**NGỮ VĂN 8**

**HƯỚNG DẪN TỰ HỌC TUẦN 8 - HKII**

***Tiết 101***

**VIẾT ĐOẠN VĂN TRÌNH BÀY LUẬN ĐIỂM**

**Phần 1: Hướng dẫn**

- Các em đọc kĩ các ví dụ trong SGK

- Trả lời các câu hỏi hướng dẫn trong SGK.

- Đọc kĩ kiến thức trong phần ghi nhớ của SGK.

- Từ những kiến thức đó, tự giải các bài tập liên quan, sau đó đối chiếu với đáp án mà thầy cô gợi ý bên dưới.

**Phần 2: Các kiến thức trọng tâm cần lưu ý**

**I.Trình bày luận điểm thành một đoạn văn**

VD SGK/79,80

a.Câu chủ đề nằm ở cuối đoạn

->Đoạn văn quy nạp

b.Câu chủ đề nằm ở đầu đoạn

->Đoạn văn diễn dịch

\*Cách lập luận

-Luận cứ đầy đủ, toàn diện

-Lập luận hợp lí, làm nổi bật chủ đề

🞒 **Đoạn văn Nguyễn Tuân:**

- Câu chủ đề: “Cho thằng nhà giàu….giai cấp nó ra.”/ nằm ở cuối đoạn

->cách quy nạp.

- Lập luận:

+ Yêu quý, chiều chuộng đàn chó

+ Giở giọng chó má với mẹ con chị Dậu.

-> Nghệ thuật tương phản/Tạo bất ngờ.

+ “chuyện chó con”, “giọng chó má” đặt cạnh nhau.

-> mạch lạc. liên kết chủ đề.

+ Sử dụng yếu tố biểu cảm

=> Tạo sự hấp dẫn, sức thuyết phục.

\*Ghi nhớ: SGK/81

**\* Luyện tập:**

**BT 1:** a) phải viết ngắn gọn, rõ ràng.

b) Nguyên Hồng không chỉ ham viết mà còn muốn truyền nghề cho bọn trẻ.

**BT 2:** - Luận điểm: Tôi thấy ….tinh lắm

- Luận điểm 1:: “Tế Hanh ….quê hương.”

- Luận điểm 2: “Thơ Tế Hanh….cảnh vật.”

=> trình tự tăng tiến

**BT 3:** a) – Học phải kết hợp làm bài tập thì mới hiểu bài.

- Việc học là rất quan trọng giúp ta nắm bắt tri thức. Tuy nhiên, củng cố tri thức cũng rất quan trọng.

- Việc làm bài tập đều đặn, thường xuyên sẽ giúp tri thức được củng cố.

Mở rộng: học đi đôi với hành

b) Học vẹt không phát triển được năng lực tư duy.

- Học vẹt cố chỉ những người học thuộc lòng nhưng không nắm nội dung bài học.

- Học vẹt làm trí não trở nên lười biếng, không thích suy nghĩ.

**BT 4:** - Văn giải thích viết ra nhằm làm cho người đọc hiểu.

- Giải thích càng khó hiểu người viết càng khó đạt mục đích.

- Giải thích càng dễ hiểu thì người đọc càng dễ nhớ, dễ làm theo.

- Vì thế, văn giải thích phải viết sao cho dễ hiểu.

***Tiết 102***

**BÀN LUẬN VỀ PHÉP HỌC**

**Phần 1: Hướng dẫn**

- Các em đọc văn bản “Nước Đại Việt ta”.

- Trả lời các câu hỏi hướng dẫn trong SGK.

**Phần 2: Các kiến thức trọng tâm cần lưu ý**

**I.Đọc – hiểu chú thích**

**1.Tác giả**: Nguyễn Thiếp

**2.Tác phẩm**

 a/ Xuất xứ: trích từ bài tấu gửi vua.

 b/ Thể loại: tấu

c/ Bố cục: 4 phần

**II.Đọc – hiểu văn bản**

**1.Mục đích chân chính của việc học**

- “…người không học không biết rõ đạo”/ hoïc ñeå bieát roõ ñaïohọc để biết rõ đạo

-> Hình ảnh so sánh

=> Học cách làm người, học làm điều tốt.

**2,Những sai trái, lệch lạc trong việc học**

-Nền chính học bị thất truyền do:

+ Học hình thức

+ Cầu danh lợi

-> Lối học sai trái, nguy hiểm

- Hậu quả:

+ Chúa tầm thường, thần nịnh hót

+ Nước mất, nhà tan

-> Vô cùng nghiêm trọng

**3. Quan điểm, phương pháp học tập đúng đắn**

\* Quan điểm: tùy đâu tiện đấy ma 2ho5c

-> Việc học được phổ biến rộng khắp

\* Phương pháp:

- Bồi lấy gốc

- Từ thấp lên cao

- Tóm lược cho gọn

- Học đi đôi với hành

**4. Tác dụng của việc học chân chính**

- Đất nước nhiều nhân tài, chế độ vững mạnh, quốc gia hưng thịnh.

**III. Ghi nhớ**: SGK/79

**\* Luyện tập**

-Từ bài học, em rút ra phương pháp học tập gì cho mình?

-Hãy khái quát quá trình lập luận của tác giả bằng một sơ đồ

Mục đích chân chính của việc học

Phê phán những lệch lạc, sai trái

Khẳng định phương pháp, quan điểm đúng đắn

Tác dụng của việc học chân chính

***Tiết 100***

**ÔN TẬP VỀ LUẬN ĐIỂM**

**Phần 1: Hướng dẫn**

- Các em đọc kĩ các ví dụ trong SGK

- Trả lời các câu hỏi hướng dẫn trong SGK.

- Đọc kĩ kiến thức trong phần ghi nhớ của SGK.

- Từ những kiến thức đó, tự giải các bài tập liên quan, sau đó đối chiếu với đáp án mà thầy cô gợi ý bên dưới.

**Phần 2: Các kiến thức trọng tâm cần lưu ý**

**I.Khái niệm luận điểm**

Luận điểm là những tư tưởng, chủ trương, quan điểm mà người viết (nói) nêu ra trong bài văn nghị luận

**II.Mối quan hệ giữa luận điểm và vấn đề cần giải quyết**

Trong bài văn nghị luận, luận điểm phải phù hợp và đầy đủ để làm sáng tỏ vấn đề cần nghị luận

**III.Mối quan hệ giữa các luận điểm**

Luận điểm phải chính xác và gắn bó chặt chẽ với nhau

\*Ghi nhớ: SGK/75

**\* Luyện tập**

**BT 1:** - Luận điểm chính: Nguyễn Trãi là người anh hùng dân tộc.

- Luận điểm phụ: Nguyễn Trãi như một ông tiên ở trong tòa ngọc.

- -> sắp xếp hợp lí làm nổi bật vấn đề: Nguyễn Trãi là người Việt Nam chân chính, người anh hùng dân tộc

**BT 2:** - Câu luận điểm nêu ra:

(1) GD có tác dụng điều chỉnh gia tăng dân số

(2) GD tạo cơ sở cho sự tăng trưởng kinh tế

(3) GD giải phóng con người.

(4) GD đào tạo thế hệ người xây dựng xã hộ tương lai.

(5) GD góp phần bảo vệ môi trường sống.

(6) Trẻ em hôm nay là thế giới ngày mai.

- Sắp xếp lại

a – GD giải phóng…..chính trị và tiến bộ xã hội.

b- GD là yếu tố điềuchỉnh tốc độ gia tăng dân số, bảo vệ môi trường sống, góp phần tăng trưởng kinh tế

c– GD góp phần trang bị kiến thức và nhân cách trí tuệ và tâm hồ cho trẻ em hôm nay, những người sẽ quyết định thế giới ngày mai

-> GD là chìa khóa tương lai, mở ra thế giới tương laic ho con người.